

CÔNG TY CỔ PHẦN SUNSHINE AM

Số:14...../2024/BCTTGL-SAM

V/v: Công bố thông tin định kỳ về tình hình thanh toán gốc, lãi

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP. Hà Nội, ngày ..18.. tháng ..03.. năm 2024

Kính gửi: Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

Căn cứ quy định tại Thông tư số 122/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ công bố thông tin và báo cáo theo quy định của Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế, Công ty Cổ phần Sunshine AM gửi nội dung công bố thông tin định kỳ về tình hình thanh toán gốc, lãi trái phiếu như sau:

1. Thông tin doanh nghiệp

- Tên doanh nghiệp: **CÔNG TY CỔ PHẦN SUNSHINE AM**
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 4, tòa nhà Sunshine Center, 16 Phạm Hùng, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, Việt Nam
- Số điện thoại: 02473039999 - Số fax giao dịch:
- Địa chỉ thư điện tử: *sunshineam@sunshinegroup.vn*
- Loại hình doanh nghiệp: Công ty cổ phần
- Lĩnh vực hoạt động kinh doanh chính: Tư vấn, môi giới, đầu giá bất động sản, đầu giá quyền sử dụng đất, xây dựng nhà để ở, hoàn thiện công trình xây dựng, ...

2. Tình hình thanh toán gốc, lãi trái phiếu:

Kỳ báo cáo: Năm 2023 (từ ngày 01/01/2023 đến ngày 31/12/2023): Chi tiết tại Phụ lục 01

Chúng tôi cam kết chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về nội dung, tính chính xác của thông tin công bố nêu trên./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT HOẶC NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN

(Ký ghi rõ họ tên, đóng dấu)



GIÁM ĐỐC

Hoàng Thị Mỹ Bình

PHỤ LỤC 01: TÌNH HÌNH THANH TOÁN GỐC, LÃI TRÁI PHIẾU

Kỳ báo cáo: Năm 2023 (từ ngày 01/01/2023 đến ngày 31/12/2023)



S T T	Mã trái phiếu	Kỳ hạn	Ngày phát hành	Đồng tiền phát hành	Giá trị phát hành (theo mệnh giá) (tỷ đồng)	Giá trị đang lưu hành (theo mệnh giá) (tỷ đồng)	Kỳ trả lãi	Ngày thanh toán theo kế hoạch	Thanh toán lãi			Thanh toán gốc			Lý do chậm/không thanh toán gốc, lãi (nếu có)
									Số tiền phải thanh toán (đồng)	Số tiền đã thanh toán (đồng)	Ngày thanh toán thực tế	Số tiền phải thanh toán	Số tiền đã thanh toán	Ngày thanh toán thực tế	
1	SAMCH 2126001	05 năm	05/03/2021	VND	400	400	3 tháng	06/03/2023	10.849.315.067	10.849.315.067	03/03/2023	-	-	-	-
								05/06/2023	11.090.410.959	11.090.410.959	02/06/2023	-	-	-	-
								05/09/2023	11.090.410.959	11.090.410.959	31/08/2023	-	-	-	-
								05/12/2023	10.968.000.000	10.968.000.000	04/12/2023	-	-	-	-
3	SAMCH 2125002	04 năm	19/07/2021	VND	1.000	1.000	12 tháng	19/07/2023	100.700.000.000	100.700.000.000	19/07/2023	-	-	-	-
4	SAMCH 2125003	04 năm	21/09/2021	VND	1.000	1.000	12 tháng	21/09/2023	101.000.000.000	101.000.000.000	20/09/2023	-	-	-	-
5	SAMCH 2126004	05 năm	22/11/2021	VND	1.000	1.000	12 tháng	22/11/2023	124.000.000.000	124.000.000.000	22/11/2023	-	-	-	-
6	SAMCH 2126005	05 năm	01/12/2021	VND	1.000	1.000	12 tháng	01/12/2023	124.000.000.000	124.000.000.000	30/11/2023	-	-	-	-